

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Tây Trác, huyện Thạch Thành năm 2023

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 4735/SNN&PTNT-TL ngày 15/9/2023 và Công ty TNHH một thành viên Sông Chu tại Tờ trình số 1213/TTr-SC ngày 06/9/2023 (kèm theo Phương án) về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Tây Trác, huyện Thạch Thành năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Tây Trác, huyện Thạch Thành năm 2023, bao gồm những nội dung chính như sau:

1. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

- Là hồ chứa nước lớn, điều tiết năm; công trình cấp III.
- Diện tích tưới: 520 ha của các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc.
- Diện tích lưu vực $F_{LV} = 14,43 \text{ km}^2$.
- MNDBT: $\nabla(+29.50) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_{BT} = 3,1 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNLTK: $\nabla(+31.05) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_{TK} = 4,323 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNLKT: $\nabla(+31.25) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_{KT} = 4,510 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNC: $\nabla(+23.40) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_C = 0,53 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- Đập đất dài 259 m; chiều rộng mặt đập $B = 5 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập

(+32.30) m.

- Trần xả lũ rộng $B_{tr} = 60$ m; cao trình ngưỡng tràn (+29.50) m; lưu lượng tràn thiết kế $Q_{TK} = 163,97\text{m}^3/\text{s}$; lưu lượng tràn kiểm tra $Q_{KT} = 197,03\text{m}^3/\text{s}$.

- Cổng lấy nước đường kính $\Phi 70$ cm, chiều dài cổng $L = 74\text{m}$, cao trình đáy cổng (+22.50) m, lưu lượng thiết kế $Q = 0,8$ m³/s.

- Nhà quản lý nhà cấp IV.

2. Phương án ứng phó tại công trình đầu mối:

2.1. Mục tiêu: Đảm bảo an toàn công trình đầu mối theo phương châm “4 tại chỗ”.

2.2. Quy định vận hành trong mùa mưa lũ:

Theo Quy trình vận hành hồ chứa nước Tây Trác do Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi lập năm 1995 (chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hiện nay Sở Nông nghiệp và PTNT đang thẩm định Quy trình vận hành hồ chứa nước Tây Trác do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa trình).

2.3. Các cấp mực nước báo động mực nước chống lũ hồ:

- Báo động cấp I: MN hồ $\nabla(+29.50)$ m.

- Báo động cấp II: MN hồ $\nabla(+31.05)$ m.

- Báo động cấp III: MN hồ $\nabla(+31.25)$ m.

2.4. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra và biện pháp xử lý đối với công trình đầu mối:

a) Một số tình huống sự cố có thể xảy ra:

- Khi mực nước hồ đạt đến cao trình thiết kế kết hợp mưa lớn làm cho sạt lở mái đập đất do đường bão hòa thân đập dâng cao, nước thấm ra mái hạ lưu đập.

- Trong trường hợp có nước thấm ra mái, chân mái hạ lưu hoặc xuất hiện mạch đùn, mạch sủi có nước đục chảy ra.

- Xói lũng dọc thân cống lấy nước qua thân đập hoặc hai vai đập.

- Nếu có tổ mối lớn do kiểm tra không phát hiện được còn tiềm ẩn trong thân đập làm cho nước thấm qua gây ra sự cố.

- Khi có tin bão gần có khả năng đổ bộ vào Thanh Hóa và có mưa to phải đóng cổng nhưng cánh cửa kẹt không xuống được.

- Xuất hiện lũ đặc biệt lớn có nguy cơ tràn qua đỉnh đập đất gây xói lở mái hạ lưu đập hoặc có nguy cơ vỡ đập.

b) Biện pháp xử lý đối với các tình huống xảy ra:

Thống nhất các biện pháp xử lý giờ đầu trong Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Tây Trác năm 2023 do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu lập.

2.5. Đảm bảo vật tư dự phòng và nhân lực ứng cứu:

a) *Vật tư dự phòng tại công trình:*

Công ty TNHH một thành viên Sông Chu chuẩn bị vật tư dự phòng tại

công trình đảm bảo số lượng, chất lượng và tập kết đúng vị trí quy định, thuận lợi khi ứng phó với các tình huống xảy ra.

Bảng vật tư dự phòng tại công trình

TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Kế hoạch bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	11,9	5,4	Tập kết tại chân công trình
2	Đá 1x2	m ³	6,8	10,1	
3	Đá 4x6	m ³	7,0	10,0	
4	Cát	m ³	15,5	6,0	
5	Rọ thép(2x1x1)m	cái	40		Tập kết tại kho công trình
6	Bao tải	cái	1.630	440	
7	Cọc tre	cái	280	250	
8	Vồ gỗ (có cán)	cái	3		
9	Phao cứu sinh	cái	2		
10	Áo phao	cái	1	2	
11	Cuốc bàn (có cán)	cái	6	4	
12	Xẻng (có cán)	cái	18	3	
13	Dao phát	cái	4	2	
14	Dao chặt	cái	5	2	
15	Cuốc chim	cái	2		
16	Đèn bão	cái		1	
17	Loa tay	cái	1		
18	Lưới đen dày, khổ (4x5)m	m ²	100	1.900	
19	Bạt mặt xanh, vàng	m ²	50	500	
20	Thép 2 ly mạ kẽm	kg		5	
21	Búa tạ	cái	2		
22	Búa 3 kg	cái	2		
23	Xà beng thép 1,6m	cái	2		
24	Đèn pin	cái		8	

b) Vật tư dự phòng trong dân:

Thống nhất khối lượng vật tư dự phòng trong dân do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu lập trong Phương án, tuy nhiên cần lập danh sách hộ dân kèm theo danh mục vật tư dự phòng để khi cần có thể huy động kịp thời.

c) Nhân lực ứng cứu:

Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão (PCLB) hồ Tây Trác xây dựng phương án phối hợp cụ thể với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS) các huyện Thạch Thành, huyện Vĩnh Lộc và các xã Thạch Long, Thành Tiến, Thành Thọ, huyện Thạch Thành và xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc chuẩn bị đầy đủ lực lượng, máy móc, phương tiện thường trực (xe tải, máy đào,...) để xử lý khi xảy ra các tình huống.

3. Phương án ứng phó với lũ, ngập lụt ở vùng hạ du đập:

3.1. Mục tiêu:

- Xác định hoặc dự kiến được tuyến lũ quét và phạm vi ngập lụt khi xảy ra sự cố.
- Đề ra được phương án bảo vệ, phòng tránh hoặc giảm nhẹ thiệt hại cho vùng hạ du.
- Xây dựng được phương án sơ tán dân nhanh chóng, triệt để; bảo đảm an toàn tính mạng của nhân dân.

3.2. Dự kiến các tình huống:

- Trường hợp xả lũ kiểm tra qua tràn xả lũ (tràn tự do).
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế.
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ đập đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra.

3.3. Phương án xử lý các tình huống:

3.3.1. Trường hợp 1: Xả lũ kiểm tra qua tràn.

Lưu lượng xả tràn ứng với tần suất lũ kiểm tra $Q_{KT} = 197,03 \text{ m}^3/\text{s}$, tổng lượng nước xả xuống hạ du khoảng $1,41 \times 10^6 \text{ m}^3$, kết hợp với việc nước sông Bưởi lên cao làm giảm khả năng thoát lũ của vùng hạ du gây ngập úng 91,6 ha diện tích đất lúa và đường giao thông của các thôn Thành Công, Thành Minh, Eo Bàn, xã Thành Long.

Khi lưu lượng xả lũ đạt lưu lượng thiết kế $Q_{TK} = 163,97 \text{ m}^3/\text{s}$, cần thông báo ngay để nhân dân trong vùng có phương án sẵn sàng sơ tán. Trong tình huống này nghiêm cấm các hoạt động đi lại, đánh bắt cá trong khu vực ngập lụt và đi lại của thuyền bè trên sông, suối hạ du.

3.3.2. Trường hợp 2: Khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế ($P = 1,5\%$).

Tổng lượng nước xả xuống hạ du khoảng $3,793 \times 10^6 \text{ m}^3$. Tình huống vỡ đập chính, nước nhanh chóng ập xuống vùng hạ du, gây nên ngập lụt lớn cho các thôn: Thọ Trường, Đự, xã Thành Thọ; 1, 2, 3, 4, 5, Vân Lương, xã Thành Tiến; Thành Công, Thành Minh, Eo Bàn, xã Thành Long, huyện Thạch Thành và các thôn: 1, 2, 8, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc. Diện tích đất đai bị ngập khoảng 1.243,14 ha (*trong đó, đất thổ cư khoảng 177,84 ha, đất lúa khoảng 629,9ha, đất hoa màu khoảng 435,4ha*), các tuyến đường tỉnh lộ (516B, 522, 516) bị ngập khoảng 9,5km và các đường tuyến đường liên huyện, liên xã bị ngập khoảng 7,5km; tổng số dân bị ảnh hưởng khoảng 4.548 người/1.006 hộ. Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức sơ tán dân.

3.3.3. Trường hợp 3: Khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra ($P = 0,5\%$).

Tổng lượng nước xả xuống hạ du ước tính $3,980 \times 10^6 \text{ m}^3$. Tuyến lũ quét, các thôn xóm bị ảnh hưởng trực tiếp lũ như tình huống vỡ đập được tính với lũ thiết kế nhưng bị ngập sâu hơn.

3.4. Phân giao nhiệm vụ:

3.4.1. UBND các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc:

- Tổ chức chỉ đạo các cơ quan tham mưu, chính quyền các xã thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho vùng hạ du khi hồ chứa xả lũ và các tình huống xảy ra sự cố vỡ đập theo Phương án đã duyệt.

- Huy động nhân lực, vật lực, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư để đối phó kịp thời với các tình huống xảy ra trên địa bàn.

3.4.2. UBND các xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến mọi gia đình, mọi người dân về các tình huống xả lũ hồ chứa, sự cố vỡ đập, phương án phòng tránh lũ, quy định hướng sơ tán, vị trí sơ tán của từng thôn để nhân dân chủ động thực hiện một cách nghiêm túc.

- Tổ chức thành lập các lực lượng cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư, huy động phương tiện, nguồn lực giúp dân sơ tán bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trên địa phương mình theo Phương án đảm bảo có hiệu quả.

3.4.3. Các đơn vị: Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện, bệnh viện, trường học và các lực lượng vũ trang, các cơ quan, đơn vị nằm trên địa bàn tham gia phòng chống lụt bão theo sự phân công của UBND các huyện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sau khi phương án được phê duyệt, Ban Chỉ huy PCLB hồ Tây Trác phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc tổ chức triển khai, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, công tác phục vụ hậu cần theo phương châm “4 tại chỗ” để sẵn sàng đối phó khi có lũ lụt xảy ra.

Phổ biến, tuyên truyền và thông báo rộng rãi Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Tây Trác đến tất cả các địa phương và nhân dân vùng bị ảnh hưởng biết để chủ động ứng phó.

2. Chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo của cụm quản lý đầu mối Tây Trác thuộc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh thủy lợi Thạch Thành:

2.1. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc:

- Báo động 1: Ngày 1 lần vào lúc 7 h.
- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7 h, 19 h.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 h báo cáo 2 lần.

2.2. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi cục Thủy lợi:

- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7 h, 19 h.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 h báo 2 lần.

3. Quy định chế độ trực ban tại đập, chế độ trực ban tại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp:

3.1. Tại công trình:

Khi có báo bão, tất cả thành viên trong Ban Chỉ huy PCLB hồ Tây Trác phải có mặt tại công trình và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được Trưởng Ban phân công. Bộ phận thường trực phải thường xuyên có mặt 24/24 h để điều hành công tác theo phương châm chỉ huy tại chỗ.

3.2. Tại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp:

Khi có bão lụt, các thành viên phải có mặt đầy đủ thực hiện sự phân công của Trưởng Ban. Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên để tổ chức điều hành có hiệu quả và bám sát Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Tây Trác đã đề ra.

4. Thẩm quyền quyết định sơ tán dân theo quy định hiện hành:

- Đối với trường hợp 1 xả lũ kiểm tra qua tràn: Do Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc quyết định sơ tán trong vùng ảnh hưởng.

- Đối với trường hợp 2 vỡ đập tính với lũ thiết kế và trường hợp 3 vỡ đập tính với lũ kiểm tra: Do Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh quyết định sơ tán.

5. Quy định hiệu lệnh báo động cho từng tình huống đã nêu trên:

Để thống nhất chung hiệu lệnh báo động các tình huống xảy ra cho toàn vùng nhằm chủ động đối phó với các tình huống; quy định hiệu lệnh như sau:

- Khi huy động lực lượng để tham gia xử lý, ứng phó với các tình huống sự cố công trình đầu mối thì sử dụng mạng lưới thông tin, loa truyền thanh, điện thoại, tin nhắn và hiệu lệnh chung là đánh keng hoặc trống 3 hồi một, dừng (2 ÷ 5) phút lại đánh. Trường hợp cần thiết có thể sử dụng còi của Ban Chỉ huy quân sự các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc để hú 3 hồi.

- Tình huống xả lũ qua tràn ứng với lũ kiểm tra phải đề phòng cứu hộ đê do mực nước sông lên cao thì hiệu lệnh: Keng hoặc trống đánh ngũ liên (5 tiếng liên hồi).

- Tình huống vỡ đập hiệu lệnh sơ tán dân cư: Keng hoặc trống đánh tam liên (3 tiếng liên hồi).

- Đối với các địa phương có hệ thống truyền thanh kết hợp dùng loa đài thông tin các tình huống trên để mọi người dân biết.

6. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 4735/SNN&PTNT-TL ngày 15/9/2023.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Phương án này; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban Chỉ huy PCLB hồ Tây Trác; Chủ tịch UBND các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Ban Chỉ đạo QG về PCTT;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NN, TTPVHCC .
- } (để b/cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang